

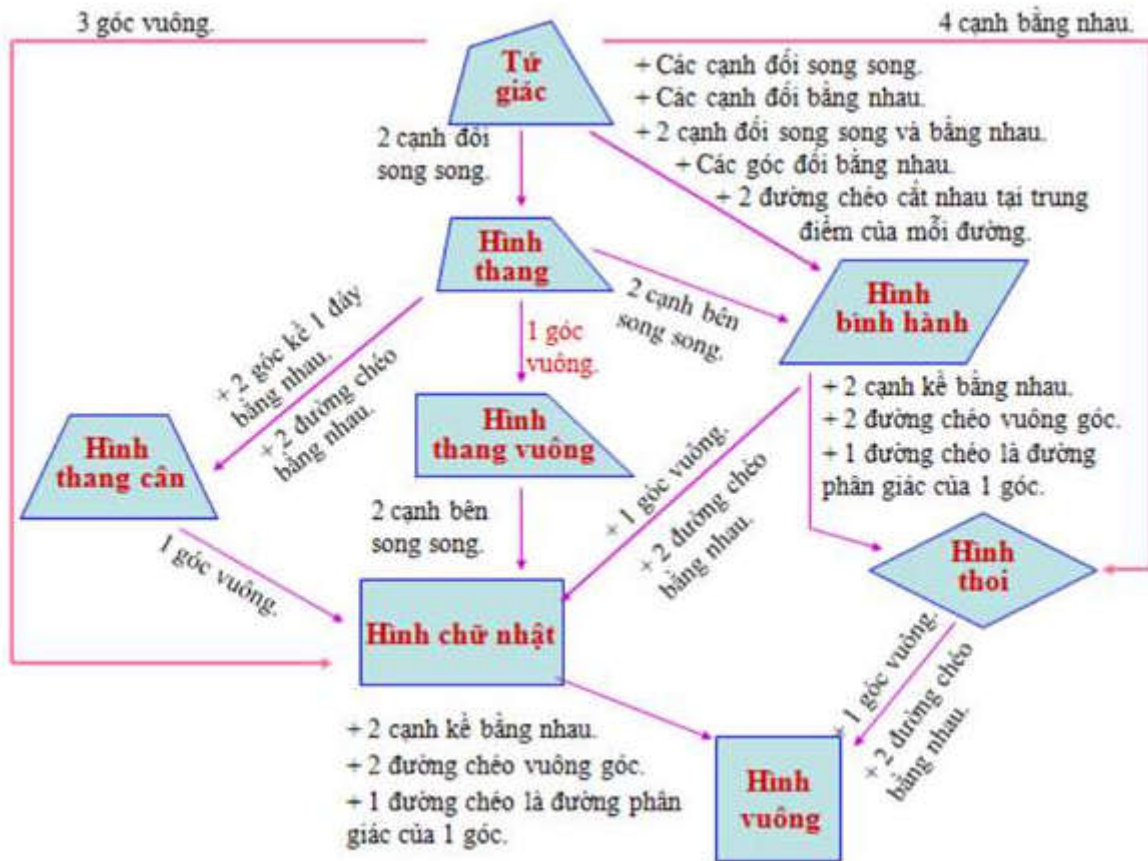
CHỦ ĐỀ 15 – HÌNH HỌC 8

LUYỆN TẬP - KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

A. CÁC KIẾN THỨC CẦN NHỚ:

- Học sinh xem lại các Video bài giảng Chủ đề 2, 6, 8, 11, 14 để ôn tập lý thuyết Chương 1 – Tứ giác.

Tứ giác:



B. LUYỆN TẬP

Đề 1

Phần TRẮC NGHIỆM (3đ).

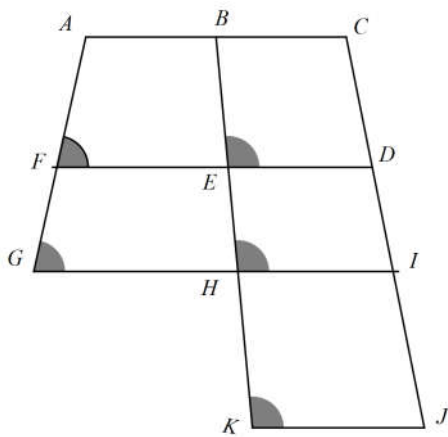
Câu 1: Hình bình hành là tứ giác có:

- A. Hai cạnh đối song song
- B. Các cạnh đối song song
- C. Hai góc đối bằng nhau
- D. Hai góc đối bù nhau.

Câu 2: Hình thang có

- A. Hai cạnh bên bằng nhau là hình thang cân
- B. Hai đường chéo bằng nhau là hình thang cân.
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Cả A và B đều sai.

Câu 3: Cho hình vẽ, cho biết số hình thang có trên hình?



A. 5 hình

B. 7 hình

C. 9 hình

D. 11 Hình

Câu 4: Hình vuông có:

A. 1 trục đối xứng

B. 2 trục đối xứng

C. 3 trục đối xứng

D. 4 trục đối xứng.

Câu 5: Hình chữ nhật có kích thước hai cạnh là 15cm và 20cm thì độ dài đường chéo là:

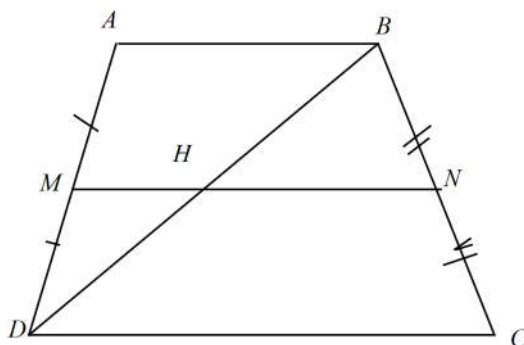
A. 35 cm

B. 30 cm

C. 25 cm

D. 20cm

Câu 6: Cho hình vẽ, biết ABCD là hình thang ($AB \parallel CD$), $MN - HM = 12$. Độ dài đoạn DC = ?



A. 24 cm

B. 6 cm

C. 10 cm

D. Kết quả khác

Phần TỰ LUẬN: (7đ).

Câu 7: Cho tam giác ABC nhọn ($AB < AC$). Gọi D, E, F lần lượt là trung điểm của các cạnh AB, AC, BC.

1) Chứng minh rằng: Tứ giác FDAC là hình thang.

2) I đối xứng với F qua E. Chứng minh rằng: tứ giác AFCE là hình bình hành.

3) Kẻ đường cao AH. Gọi K là điểm đối xứng của H qua D. Chứng minh rằng tứ giác BKAH là hình chữ nhật.

4) Chứng minh rằng HDEF là hình thang cân

Phần TRẮC NGHIỆM (3đ)

Câu 1: Hai đường chéo của hình chữ nhật thì:

- A. Song song với nhau
- B. Vuông góc với nhau
- C. Bằng nhau
- D. Là phân giác của mỗi góc.

Câu 2 : Khẳng định nào sau đây là sai:

- A. Hình thang cân có 1 góc vuông là hình vuông
- B. Hình bình hành có 1 góc vuông là hình chữ nhật
- C. Hình thoi có 1 góc vuông là hình vuông.
- D. Hình chữ nhật có 2 đường chéo vuông góc là hình vuông

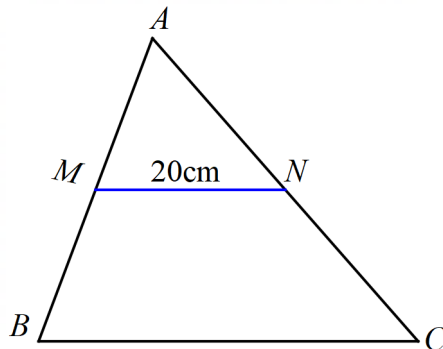
Câu 3 : Hình chữ nhật ABCD có kích thước $AB = 15\text{cm}$, $AD = 20\text{cm}$, M là trung điểm của DB. Độ dài AM là:

- A. 10 cm
- B. 12 cm
- C. 13 cm
- D. 12,5 cm.

Câu 4: Để kiểm tra một tứ giác là hình chữ nhật, ta có thể:

- A. Đo độ dài 2 đường chéo
- B. Đo độ dài các cạnh đối.
- C. Đo độ lớn của 2 góc
- D. Đo độ dài các cạnh đối và độ dài 2 đường chéo.

Câu 5 : Cho hình vẽ, biết M là trung điểm của AB, N là trung điểm của AC, biết $MN = 20\text{cm}$. Độ dài của BC là:



- A. 10 cm
- B. 40 cm
- C. 30 cm
- D. Kết quả khác

Câu 6: Hình thang cân ABCD có $AB \parallel CD$, biết $\hat{A} = 80^\circ$, $\hat{C} = 100^\circ$. Vậy số đo hai góc còn lại:

- A. $\hat{B} = 80^\circ$; $\hat{D} = 100^\circ$
- B. $\hat{B} = 100^\circ$; $\hat{D} = 80^\circ$
- C. $\hat{B} = 100^\circ$; $\hat{D} = 100^\circ$
- D. $\hat{B} = 80^\circ$; $\hat{D} = 80^\circ$

Phần TỰ LUẬN (7đ)

Câu 7: Cho ΔABC vuông tại A. Gọi D, E, F lần lượt là trung điểm của các cạnh AB, BC, AC.

1) Chứng minh rằng: tứ giác ADEC là hình thang vuông.

- 2) I đối xứng với A qua E. Chứng minh rằng tứ giác ABIC là hình chữ nhật.
- 3) K đối xứng với E qua D. Chứng minh rằng tứ giác KBEA là hình thoi.
- 4) Kẻ đường cao AH. Chứng minh tứ giác DFHE là hình thang cân.